

Số: 08 /TSN

Tân Bình, ngày 06 tháng 01 năm 2025

Kính gửi: Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận Tân Bình
V/v báo cáo tình hình thực hiện công khai phân bổ dự toán chi NSNN năm 2025 của
Trường Tiểu Tân Sơn Nhất

Trường Tiểu học Tân Sơn Nhất báo cáo tình hình thực hiện công khai phân bổ dự toán chi NSNN năm 2025 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

I. Tình hình công khai ngân sách:

1. Trường Tiểu học Tân Sơn Nhất đã công khai số liệu phân bổ dự toán chi NSNN năm 2025, theo QĐ số 848/QĐ-UBND, ngày 24/12/2024 của UBND Quận Tân Bình.
2. Trường Tiểu học Tân Sơn Nhất đã thực hiện công khai ngân sách: (Chi tiết theo biểu sau)

Stt	Tên đơn vị	Đơn vị đã thực hiện công khai ngân sách		
		Nội dung	Hình thức	Thời gian
I	Trường Tiểu học Tân Sơn Nhất			
1	Theo QĐ số 848/QĐ – UBND ngày 24/12/2024	Công khai số liệu phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025	- Đăng tải trên cổng thông tin điện tử trường - Niêm yết tại phòng giáo viên	- 5 năm kể từ ngày 06/01/2025 - Từ ngày 06/01/2025 đến 06/02/2025

II. Nêu những nguyên nhân tại sao chưa công khai hoặc đã công khai nhưng chưa đúng quy định.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu :VT.


HIỆU TRƯỞNG
Trần Thế Đức

Số: 01/QĐ-TSN

Tân Bình, ngày 06 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai phân bổ dự toán chi ngân sách năm 2025 của Trường Tiểu học Tân Sơn Nhất

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban Nhân dân quận Tân Bình về phân bổ dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2025 cho các đơn vị Khối Giáo dục quận Tân Bình;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu phân bổ dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2025 của Trường Tiểu học Tân Sơn Nhất (đính kèm biểu số 2)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ chức công đoàn nhà trường, kế toán đơn vị và các bộ phận, cá nhân có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- PTC-KH;
- PGD&ĐT;
- Như điều 3;
- Lưu : VT.



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thế Đức

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường Tiểu Học Tân Sơn Nhất

Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 của UBND quận Tân Bình)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	13.573,258
I	Nguồn ngân sách trong nước	13.573,258
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	

1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	13.573,258
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	8.143,695
	Trong đó: - Kinh phí thường xuyên giao tự chủ (Nguồn 13)	8.143,695
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	5.429,563
	Trong đó: - Chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo theo Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC (Nguồn 12)	59,526
	- Phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo trực tiếp giảng dạy người khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập (Nguồn 12)	213,642
	- Nguồn CCTL chi NQ08/2023/NQ-HĐND (Nguồn 14)	4.779,168
	- Quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP (Nguồn 18)	377,227
3.3	Nguồn cải cách tiền lương	
	Mã số đơn vị sự dụng NSNN	1004091
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch	0122